TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Giá lúa gạo hôm nay 18/9: Lúa tươi giảm tới 300 đồng/kg

05:56 18/09/2026

Giá lúa gạo ngày 18/9/2026 ghi nhận tiếp tục phân hóa, lúa tươi giảm 200 - 300 đồng/kg trong khi gạo nguyên liệu vẫn giữ mặt bằng tương đối ổn định.

Thị trường lúa gạo Đồng bằng sông Cửu Long đang xuất hiện sự phân hóa khá rõ. Lúa hè thu cuối vụ không còn dồi dào nhưng sức mua tại ruộng chậm, kéo giá nhiều giống lúa tươi đi xuống.

Giá nhiều giống lúa tươi tiếp tục ở vùng thấp sau nhịp điều chỉnh khoảng 200 đồng/kg. Riêng OM 34 có mức giảm mạnh hơn, khoảng 300 đồng/kg.

Đài Thơm 8 và OM 18 tiếp tục nằm trong nhóm có giá tốt nhất, với mức cao nhất khoảng 6.200 đồng/kg. OM 5451 và IR 50404 cùng lùi xuống vùng 5.800 - 6.000 đồng/kg, còn OM 34 có thể chỉ quanh 5.600 - 5.700 đồng/kg.

Điểm đáng chú ý là nguồn cung lúa cuối vụ đã thu hẹp nhưng chưa tạo được lực đẩy cho giá. Nguyên nhân chủ yếu nằm ở sức mua chậm. Thương lái chưa tăng lượng gom hàng, trong khi các nhà máy cũng khá thận trọng với kế hoạch bổ sung nguyên liệu.

Sau nhịp giảm mạnh, khả năng giá tiếp tục lao dốc ngay trong ngày 18/9 không cao nếu người trồng lúa không tăng lượng bán. Thị trường có thể chuyển sang trạng thái giằng co quanh vùng giá mới.



Trái với lúa tươi, nhóm gạo nguyên liệu có trạng thái ổn định hơn.

OM 5451 và Đài Thơm 8 tiếp tục giữ mức cao nhất trong nhóm, đạt tối đa khoảng 9.400 đồng/kg.

CL 555 dao động 8.850 - 8.900 đồng/kg, trong khi IR 504 ở vùng 8.800 - 8.900 đồng/kg. So với giai đoạn IR 504 chỉ quanh 8.650 - 8.750 đồng/kg, mặt bằng hiện tại cho thấy loại gạo này đang có lực đỡ tốt hơn.

Đây là tín hiệu đáng chú ý bởi giá lúa tươi giảm nhưng gạo nguyên liệu không giảm theo. Điều này có thể phản ánh nhu cầu của các nhà máy vẫn được duy trì, trong khi nguồn nguyên liệu thành phẩm không quá dư thừa.

Ở nhóm phụ phẩm, tấm thơm 3 - 4 được dự báo quanh 8.500 - 8.600 đồng/kg, cao hơn khoảng 200 đồng/kg. Cám khô giữ khoảng 7.350 - 7.700 đồng/kg.

Nếp tiếp tục ít biến động, với nếp 3 tháng khô khoảng 9.600 - 9.700 đồng/kg và nếp IR 4625 tươi 7.300 - 7.500 đồng/kg.

Trên thị trường xuất khẩu, diễn biến có phần kém tích cực hơn khi một số chủng loại của Việt Nam giảm giá.

Gạo thơm 5% tấm Việt Nam lùi về 440 - 445 USD/tấn, trong khi Jasmine giảm nhẹ xuống 532 - 536 USD/tấn. Gạo thơm 100% tấm giữ khoảng 367 - 371

USD/tấn.

Việc giá xuất khẩu giảm khiến dư địa nâng giá mua nguyên liệu của doanh nghiệp bị hạn chế. Đây cũng là một trong những lý do khiến lúa tại ruộng chưa được hỗ trợ dù nguồn cung cuối vụ đã giảm.

Thu Trang